

Bản án số: 04/2020/HSST

Ngày: 16/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Huân và ông Nguyễn Cao Thế;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đức Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2019/TLST- HS, ngày 25/12/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS, ngày 03/01/2020 đối với bị cáo.

Họ và tên: Lê Anh V; sinh ngày: 15/10/1983; tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 4, xã S, huyện H, tỉnh H; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê M và bà Nguyễn Thị P; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con đầu; vợ: Trần Thị H; con: 03 đứa, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/3/2012, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 22/9/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt.

- Các bị hại:

1. Anh Thái Hoàng N, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn 02, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

2. Anh Trần Đức H1; sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Thôn Y, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn 04, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Những người làm chứng:

1. Anh Lê Hoài N1; sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Thôn 04, xã S2, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

2. Anh Phạm T; Sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Thôn 05, xã S3, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/9/2019 Lê Anh V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38H1-257B của chị Trần Thị H (vợ của V) đi đến nhà anh Lê Hoài N1 để chơi. Tại đây, Việt gặp anh Lê Hoài N1, anh Trần Đức H1, anh Thái Hoàng N và anh Phạm T đang ngồi chơi ở trong phòng ngủ gia đình anh N1. Quá trình nói chuyện anh Thái Hoàng N có lời nói trêu đùa làm V bức xúc bỏ về. Về đến nhà do bức tức nên V nảy sinh ý định chém anh Thái Hoàng N. Lê Anh V vào nhà lấy một con dao dài 39,5cm, lưỡi sắc, mũi nhọn cầm ở tay rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38H1 – 257B quay lại nhà anh Lê Hoài N1 để tìm chém anh Thái Hoàng N. Khi đến nơi V cầm dao đi vào phòng khách, thấy anh Thái Hoàng N đi từ trong phòng ngủ ra nên V dùng dao chém một nhát trúng vào khuỷu tay phải của N, tiếp tục chém 02 nhát vào đầu và mồm cùng vai phải của Thái Hoàng N. Lúc này, anh Trần Đức H1 ở trong phòng ngủ nghe tiếng anh Thái Hoàng N kêu nên đi ra để xem thế nào. Anh H1 vừa đi ra đến phòng khách thì V cầm dao đâm một phát trúng vào vùng bụng của anh H, do bị đâm nên anh H khom lưng cúi người xuống thì V tiếp tục chém một phát trúng vào vùng đầu, anh H1 liền bỏ chạy ra hướng ngoài sân thì bị V chém tiếp một phát trúng vào mông bên phải, khi anh H1 chạy ra gần đến sân, do không đuổi kịp nên V cầm dao ném trúng vào cẳng chân trái của anh H1. Sau khi gây thương tích cho anh Thái Hoàng N và anh Trần Đức H1, V nhặt lấy con dao đi về. Đến sáng ngày 21/9/2019, V mang theo con dao nói trên đi đến Ủy ban nhân dân xã S xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Hậu quả: Anh Thái Hoàng N bị thương ở vùng thái dương phải kích thước 03cmx0,2 cm; ở mồm cùng vai phải có vết xây xước da kích thước 1,8 cm x 0,3cm; mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải vết thương kích thước 11cm x 08cm, gãy hõ Monteggia phải cấp cứu điều trị tại bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức từ ngày 20/9/2019 đến ngày 25/9/2019 thì ra viện. Anh Trần Đức H1 bị thương ở vùng đỉnh thái dương phải, kích thước 2,8cm x 0,3cm; vùng thượng vị, kích thước 2cm x 0,5cm; vùng mông bên phải, kích thước 1,5cm x 0,5cm; 1/3 giữa mặt trong cẳng chân trái, kích thước 04cm x 0,4cm; mặt sau khuỷu tay phải có ba vết xây xước da, kích thước: 01cm x 0,6 cm: 0,6 cm x 0,2 cm và 0,7cm x 0,2cm; gót chân phải vết xây xước da, kích thước 1,8 cm x 0,3cm phải cấp cứu điều trị tại bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức từ ngày 20/9/2019 đến ngày 24/9/2019 ra viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 10/10/2019 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức xác nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của bệnh nhân Thái Hoàng N: Vết thương đầu (2x3) cm, chảy ít máu dưới nhện trong các rãnh cuộn não vùng trán phải, vỡ xương trán phải có mảnh rời, tụ khí nội sọ vùng trán, rải rác vài bóng khí nội sọ. Vết thương khuỷu phải (5x5) cm lộ khớp khuỷu, gãy gập góc 1/3 trên xương trụ phải, trật khớp khuỷu, quay trụ trên theo dõi vỡ chỏm quay phải.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 20/12/2019 của Bệnh viện Hữu Nghị đa khoa Nghệ An xác nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của bệnh nhân Trần Đức

H1: Vết thương vùng thượng vị 2cm khó kiểm soát đáy, vết thương vùng thái dương P3cm, vết thương cẳng chân trái rách da 3cm.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/TgT ngày 21/9/2019 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở y tế Hà Tĩnh kết luận thương tích của Trần Đức H1 kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 09% (Chín phần trăm). Kết luận khác: Thương tích do vật sắc, nhọn tác động vào gây nên.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 110/TgT ngày 16/10/2019 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở y tế Hà Tĩnh kết luận thương tích của Thái Hoàng N kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế: Vết thương phần mềm, vùng thái dương phải vết thương kích thước 03cm x 0,2cm đang còn 03 mũi chỉ khâu; mồm cùng vai phải vết xây xát da kích thước 1,8cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01%. Mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải vết thương kích thước 11cm còn 8 mũi chỉ khâu, tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 08%. Gãy hở Monteggia đã phẫu thuật cố định. Hiện tại còn phương tiện kết hợp xương và cố định bột, tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 11%. Áp dụng theo phương pháp cộng lùi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 19% (Mười chín phần trăm). Kết luận khác: Thương tích do vật sắc tác động vào gây nên.

- Đối với thương tích của Thái Hoàng N được giám định bổ sung như sau: Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 115/TgT ngày 22/10/2019 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở y tế Hà Tĩnh kết luận thương tích của Thái Hoàng N kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế: Vỡ xương sọ vùng trán đỉnh bên phải, có mảnh xương rời. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại bản kết luận số 110/TgT ngày 16/10/2019 là 19%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 26% (hai mươi sáu phần trăm). Kết luận khác: Thương tích do vật sắc tác động vào gây nên.

- Về dân sự: Bị hại Thái Hoàng N không yêu cầu bồi thường dân sự, bị hại Trần Đức H1 yêu cầu bồi thường số tiền 22.000.000 đồng, gia đình Lê Anh V đã thực hiện xong phần bồi thường dân sự.

- Vật chứng vụ án: 01 con dao dài 39,5cm lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 4,2 cm, cán dao làm bằng chất sừng dài 12,5cm, đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-HS, ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Lê Anh V về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm c, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Anh V từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Đức H1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 22.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ nên miễn xét. Người hại anh Thái Hoàng N không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 39,5 cm lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 4,2cm, cán dao làm bằng chất sừng dài 12,5cm.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Anh V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Anh V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Anh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi Lê Anh V dùng dao chém anh Thái Hoàng N gây thương tích 26% và chém anh Trần Đức H1 gây thương tích 09% đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[3] Bị cáo Lê Anh V dùng dao gây thương tích cho hai người trong khi giữa bị cáo và anh N, anh H1 không có mâu thuẫn gì với nhau nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và tình tiết “*Phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn, xung đột gì với nhau từ trước, chỉ vì bức xúc nhất thời mà bị cáo đã gây thương tích cho người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; Bị cáo có thành tích giúp đỡ cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội, tác động tư tưởng tâm lý để làm thay đổi nhận thức của tội phạm, cung cấp thông tin bảo vệ an toàn trại có xác nhận của trại tạm giam; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba. Hội đồng xét xử cần áp các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Thái Hoàng N không yêu cầu bị cáo bồi thường, anh Trần Đức H1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 22.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 con dao dài 39,5cm lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 4,2cm, cán dao làm bằng chất sừng dài 12,5 cm là tài sản của bị cáo và là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điểm c, đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lê Anh V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Lê Anh V 26 (Hai sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 21/9/2019).
- *Về vật chứng vụ án:* Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn (thường gọi là dao mổ) dài 39,5cm lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 4,2cm, cán dao làm bằng chất sừng dài 12,5cm. (Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2019).

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Lê Anh V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, Người bị hại Thái Hoàng N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại anh Trần Đức H1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PC 27)
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Bị hại, Người CQLVNLQ
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường

